

Số: 72/BC-CCTHADS

Tuần Giáo, ngày 02 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO
CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020.

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2020 đã được Cục thi hành án tỉnh Điện Biên phê duyệt. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

1. Thuận lợi:

Chi cục thi hành án huyện Tuần Giáo luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao về nghiệp vụ của Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên đặc biệt là sự phối hợp của các ban, ngành, chính quyền cơ sở trong công tác thi hành án dân sự.

Chi cục thi hành án có đội ngũ công chức trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhiệt tình trong công tác, đoàn kết nhất trí cao, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao

2. Khó khăn.

Tuần Giáo là huyện nghèo đặc biệt là các xã vùng cao, nhận thức về pháp luật của người dân không đồng đều. Các đối tượng phải thi hành án thường chấp hành hình phạt tù lâu năm, gia đình có người nghiện ma túy nên rơi vào tình trạng nghèo đói không có điều kiện để thi hành án, một số đối tượng chấp hành hình phạt tù xong không về địa phương gia đình cũng không rõ thông tin. Việc xác minh tài sản của người phải thi hành án, doanh nghiệp để làm căn cứ thi hành án gặp nhiều khó khăn do đương sự không hợp tác, trốn tránh nghĩa vụ thi hành án.

3. Kết quả thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm.

*** Về việc:**

- Tổng số việc thụ lý: **212 việc**
- + Số việc cũ chuyển sang: **79 việc**
- + Số việc thụ lý mới: **133 việc** (đã nhận ủy thác: 05 việc)
- Số việc ủy thác đi: **04 việc**
- Số việc còn phải thi hành: **208 việc.**
- Số việc có điều kiện thi hành: **148 việc;**
- Đã giải quyết xong: **122 việc;**

Trong đó:

- Số việc đã thi hành xong hoàn toàn: **118 việc;**
- Số việc đình chỉ do được miễn(theo điểm e): **03 việc** (4 trường hợp);
- Số việc đình chỉ (theo điểm a,c): **01 việc;**
- Số việc đang thi hành dở dang: **26 việc;**



- Xét giảm thi hành án: 03 trường hợp.
Đạt tỉ lệ: 82,4% trên án có điều kiện thi hành (Chỉ tiêu giao là 83%).
- Số việc chưa có điều kiện thi hành án: **60 việc**
- Số việc còn phải thi hành chuyển kỳ sau: **86 việc**

*** Về Tiền:**

- Tổng số tiền thụ lý: **6.096.803.000đ**
- Số cũ chuyển sang: **4.878.738.000đ**
- Số tiền thụ lý mới : **1.218.065.000đ**
- Số tiền ủy thác đi: **108.500.000đ**
- Cục rút lên thi hành: 0 đ
- Số tiền còn phải thi hành: **5.988.303.000đ;**
- Số tiền có điều kiện thi hành án : **1.555.038.000đ**
- Số tiền đã giải quyết được: **462.776.000đ**

Trong đó

Số tiền thi hành xong: **258.719.000đ**

Đình chỉ : **162.141.000 đ**

- Số tiền miễn thi hành án: **28.454.000đ**

- Số tiền giảm thi hành án: **13.462.000đ**

- Số tiền thi hành dở dang: **1.092.262.000đ** (Trong đó có hoãn: **01 việc/ 10.000.000đ**)

- Số tiền chưa có điều kiện thi hành án: **4.433.265.000đ**

- Đạt tỉ lệ: 29,7% trên án có điều kiện thi hành (Chỉ tiêu giao là 42%).

+ Số tiền phải thu chuyển kỳ sau: **5.525.527.000đ**

Trong 06 tháng:

Tiêu hủy vật chứng: 42 vụ/ 54,97gam heroine; 35,4gam methamphetamine và một số tang vật khác;

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng;

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: đơn vị đã làm tốt công tác tiếp công dân. Mọi yêu cầu của công dân liên quan đến lĩnh vực thi hành án dân sự đều được đơn vị chủ động giải quyết với thời gian nhanh nhất, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm, kết quả nổi bật.

Đạt những kết quả trên là có sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên, lãnh đạo Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo. Đơn vị đã xây dựng kế hoạch công tác chi tiết, báo cáo trưởng ban chỉ đạo thi hành án huyện, trình Cục trưởng cục thi hành án phê duyệt, đề ra phong trào thi đua cho toàn thể công chức có những biện pháp thi hành án nhanh chóng hiệu quả, xác minh phân loại án chính xác, phân công nhiệm vụ cho từng công chức trong đơn vị phù hợp với khả năng, trình độ chuyên môn của mỗi người. Phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, các ngành chức năng trong khối nội chính tổ chức thi hành dứt điểm các vụ án có điều kiện thi hành.

Tập thể Chi cục thi hành án huyện Tuần Giáo có tinh thần đoàn kết nhất trí cao, cán bộ công chức luôn yên tâm công tác, yêu ngành nghề, luôn học hỏi, trau dồi

về đạo đức chuyên môn nghề nghiệp, vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ trên giao.

2. Những tồn tại, hạn chế

Số lượng việc phải thi hành án tồn lại qua các năm vẫn còn, việc thụ lý mới tăng; tập trung chủ yếu ở các án về ma túy, phá rừng, hôn nhân gia đình, tranh chấp đất đai, tài sản; người phải thi hành án là người nghiện ma túy lâu năm, phạm tội nhiều lần, kinh doanh thua lỗ chưa có điều kiện thi hành án.

3. Nguyên nhân:

- Chủ quan

+ Tính chủ động sáng tạo của một số chấp hành viên, công chức trong công việc chưa cao, chưa quyết liệt trong việc xác minh đơn đốc giải quyết thi hành án.

- Khách quan

+ Công tác phối hợp giữa cơ quan Thi hành án dân sự với các cơ quan hữu quan trong việc xác minh, giải quyết việc thi hành án có lúc chưa được kịp thời.

+ Do dịch CoVid - 19 cho nên ảnh hưởng đến công tác của đơn vị. Ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án chưa cao, còn có ý chây ì, chống đối, cản trở việc thi hành án.

+ Số việc thụ lý mới tăng so với cùng kỳ. do người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành, không xác định được nơi cư trú hoặc đang chấp hành hình phạt tù, người phải thi hành án có tài sản nhưng tài sản đó có giá trị nhỏ.

+ Số vụ việc hủy hoại rừng, số tiền bồi thường lớn, người phải thi hành án là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn không có điều kiện thi hành.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CUỐI NĂM 2020

Để hoàn thành tốt chỉ tiêu của ngành giao, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo phấn đấu:

- 100% các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật

- Tập chung lực lượng, thời gian và áp dụng các biện pháp thi hành án để giải quyết dứt điểm những vụ việc có điều kiện thi hành án.

- Rà soát xác minh, phân loại án chính xác, phối hợp với Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện trong việc xét miễn, giảm thi hành án đúng quy định của pháp luật

- Phấn đấu đạt hoặc vượt tỷ lệ về việc, tiền giải quyết xong, giảm số việc, số tiền chuyển kỳ sau theo chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên giao.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ công tác cuối năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Nơi nhận:

- HĐND huyện TG(B/C);
- Lưu: VT ./.

CHI CỤC TRƯỞNG


Ngô Duy Biên

Số: 48 /BC-BPC

Tuần Giáo, ngày 06 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện Tuần Giáo tại thông báo số 40/TB-HĐND ngày 03/06/2020 về việc phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 11 HĐND huyện khóa XX. Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra báo cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện về kết quả công tác Thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.

Qua nghiên cứu, thẩm tra Ban Pháp chế HĐND huyện có ý kiến như sau:

1. Kết quả thực hiện

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với báo cáo công tác của chi cục Thi hành án Dân sự; trong 6 tháng đầu năm 2020 cơ quan Thi hành án Dân sự đã tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác, tăng cường chấn chỉnh, giữ kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ; không để xảy ra sai phạm trong thực thi công vụ và vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án. Đã tổ chức triển khai thực hiện cao điểm về thi hành án dân sự trên địa bàn. Các quyết định thi hành án đảm bảo kịp thời theo quy định; Công tác xác minh điều kiện thi hành án, đôn đốc thi hành án, lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án được thực hiện kịp thời; Kết quả công tác thi hành án dân sự đã có những chuyển biến tích cực:

Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã thụ lý thi hành án 212 việc, với tổng số tiền là 6.096.803.000 đồng (trong đó ủy thác đi 04 việc với số tiền 108.5000 đồng). Số có điều kiện thi hành là 148 việc với số tiền 1.555.038 đồng; số chưa có điều kiện thi hành là 60 việc với số tiền là 4.433.265.000 đồng. Đã thực hiện giải quyết xong 118 việc với số tiền 258.719.000 đồng.

Trong thực hiện nhiệm vụ Chi cục thi hành án dân sự đã có sự phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, MTTQ và các đoàn thể, các cơ quan trong khối nội chính tổ chức thi hành dứt điểm các vụ án có điều kiện thi hành.

2. Kiến nghị

Ban Pháp chế nhất trí với những nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của Chi cục THADS huyện và có một số kiến nghị như sau:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp thi hành bản án, quyết định của Tòa án; thực hiện cưỡng chế các vụ, việc có điều kiện thi hành án theo đúng quy định của pháp luật và kịp thời xử lý tài sản kê biên trong công tác thi hành án.

Báo cáo làm rõ thêm việc phức tạp, kéo dài nhiều năm nhưng chưa được giải quyết; kết quả công tác trong việc tiếp nhận, bảo quản, xử lý vật chứng; đánh giá cụ thể những khó khăn trong việc xác minh điều kiện thi hành án và giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Trên đây là kết quả thẩm tra báo cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện về công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020. Ban pháp chế trình HĐND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Các thành viên Ban pháp chế;
- ĐB HĐND huyện khóa XX;
- Lưu BPC, VP:

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Lương Thị Nhung

Số: 49/BC-BPC

Tuần Giáo, ngày 22 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân về tình hình chấp hành pháp luật 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường Trục HĐND huyện tại thông báo số 40/TB-HĐND ngày 03/06/2020 về việc phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 11, HĐND huyện khóa XX. Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện về tình hình chấp hành pháp luật 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.

Qua nghiên cứu, thẩm tra Ban Pháp chế HĐND huyện có ý kiến như sau:

1. Kết quả thực hiện

Sáu tháng đầu năm 2020 VKSND đã tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tư pháp; thực hiện tốt công tác thi hành quyền công tố và kiểm sát ngay từ giai đoạn tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm, giải quyết án hình sự, đã kiểm sát 100% tin báo tố giác tội phạm và 100% các vụ án điều tra đều được kiểm sát chặt chẽ đảm bảo việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào Viện kiểm sát truy tố Tòa án tuyên không phạm tội. VKSND thường xuyên tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, để nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Tăng cường công tác kiểm sát hoạt động tư pháp trong tạm giữ, tạm giam; Kiểm sát giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, thương mại; kiểm sát việc thi hành án hình sự, dân sự; Công tác của VKSND đã góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tố tụng hình sự, dân sự và thi hành án trên địa bàn huyện, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

VKSND đã chú trọng theo dõi giải quyết tin báo tố giác tội phạm, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra, thu thập chứng cứ bảo đảm cho việc khởi tố, truy tố có căn cứ, đúng pháp luật, không để xảy ra tình trạng truy tố oan người vô tội (đã kiểm sát 19 tố giác, tin báo về tội phạm, trong đó khởi tố 03 tin, không khởi tố 08 tin; tạm đình chỉ 04 tin; đang giải quyết 04 tin).

Trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự được Viện kiểm sát tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng luật định.

VKSND đã thụ lý, kiểm sát điều tra 59 vụ 85 bị can, cơ quan điều tra đã giải quyết 44 vụ 65 bị can, còn đang giải quyết 15 vụ 20 bị can. Đã chủ động kiểm sát chặt chẽ 100% số vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tích cực nghiên cứu hồ sơ vụ án để đề ra yêu cầu điều tra. Viện Kiểm sát đã đề ra 49 yêu cầu điều tra; nâng cao trách nhiệm trong việc phê chuẩn các quyết định tố tụng đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật.

Số án VKSND thụ lý, giải quyết: 42 vụ 65 bị can, đã ra quyết định truy tố 38 vụ 58 bị can, đang giải quyết 04 vụ 07 bị can. Số án kiểm sát xét xử 38 vụ 58 bị cáo, Tòa án đã xét xử 31 vụ 44 bị cáo, còn đang giải quyết 07 vụ 14 bị cáo trong thời hạn luật định. Trong quá trình xét xử VKSND đã phối hợp với Tòa án tổ chức 16 phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên.

Công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù được VKSND trú trọng thực hiện; đã kiểm sát việc bắt, tạm giữ 60 người, đã giải quyết 58 người hiện còn 02 người trong thời hạn luật định; kiểm sát tạm giam 85 người, đã giải quyết 52 người, còn 31 người trong thời hạn luật định.

Đã kiểm sát việc thụ lý 131 vụ án hôn nhân gia đình; 23 vụ Dân sự tranh chấp. Sáu tháng đầu năm 2020 đã kiểm sát 07 hồ sơ đề nghị xét giảm nghĩa vụ Thi hành án với số tiền 41.916.500đ, tiến hành kiểm sát trực tiếp 01 cuộc tại cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tuần Giáo và 06 xã về công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án treo và cải tạo không giam giữ. Kết thúc kiểm sát đã ban hành 7 kết luận.

Sáu tháng đầu năm 2020 VKSND đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ đề ra, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Kiến nghị

Ban Pháp chế nhất trí với phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của VKSND và có một số kiến nghị như sau:

- Nâng cao hơn nữa chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; thực thi đúng đắn, đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng chống tội phạm, nhất là một số loại tội phạm có chiều hướng ra tăng. Ban hành và giám sát những kiến nghị các cơ quan, tổ chức trong công tác phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.


- Tiếp tục tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ Kiểm sát viên.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện về tình hình chấp hành pháp luật 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020. Ban pháp chế trình HĐND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Các thành viên Ban pháp chế;
- ĐB HĐND huyện khóa XX;
- Lưu BPC, VP;

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



Lương Thị Nhung

Số: 50/BC-BPC

Tuần Giáo, ngày 22 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Tòa án nhân dân huyện về công tác giải quyết, xét xử các loại án 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện Tuần Giáo tại thông báo số 40/TB-HĐND ngày 03/6/2020 về việc phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 11 HĐND huyện khóa XX. Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra báo cáo của Tòa án nhân dân huyện về công tác giải quyết, xét xử các loại án và thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020. Qua thẩm tra Ban Pháp chế HĐND huyện có ý kiến như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện cơ bản nhất trí với báo cáo của Tòa án nhân dân huyện và nhận thấy: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tòa án nhân dân đã có nhiều nỗ lực để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, chất lượng xét xử được nâng lên đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp. Tổng số vụ, việc Tòa án nhân dân huyện thụ lý 195, đã giải quyết, xét xử 134 đạt 68,7%.

Trong công tác xét xử án hình sự đã đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai tại phiên tòa. Các vụ án đã thụ lý được giải quyết 100% trong thời hạn luật định, không có án oan sai. Trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự Tòa án luôn đề cao công tác hòa giải, tôn trọng sự thỏa thuận và quyền tự quyết định của các bên đương sự theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, thường xuyên tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm và xét xử các vụ án điểm nhằm nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại án. Trong 6 tháng đầu năm 2020 Tòa án đã tổ chức xét xử án điểm 04 vụ, 06 bị cáo; tổ chức 10 phiên tòa rút kinh nghiệm

- Đối với việc xét xử án hình sự: Tòa án đã thụ lý mới 38 vụ, 58 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 31 vụ đạt 81,5%. Việc xét xử cơ bản đảm bảo kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; hình phạt mà Tòa án đã áp dụng đối với các bị cáo đảm bảo nghiêm minh, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

- Đối với việc giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình có nhiều chuyển biến tích cực. Đã giải quyết 10/25 vụ án dân sự đạt 40%; án hôn nhân gia đình 132 vụ, đã giải quyết xét xử 93 vụ đạt 70,45%. Trong giải quyết các vụ án dân sự, Hôn nhân

gia đình, Tòa luôn đề cao công tác hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận nhằm giảm số bản án, quyết định dân sự.

Trong công tác thi hành án hình sự, đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành (đã ra quyết định thi hành án 69 người bị kết án). Tòa án đã phối hợp tốt với cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự; Công an huyện Tuần Giáo đưa những người bị kết án đi thi hành đầy đủ, kịp thời, không có trường hợp nào để quá thời hạn không ra quyết định thi hành án.

Công tác xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật cho những người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có mức thu nhập thấp không đảm bảo cuộc sống. Sáu tháng đầu năm 2020 đã xét miễn, giảm 07 hồ sơ với số tiền là 41.916.500 đồng.

2. Một số kiến nghị

- Tiếp tục tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, xét xử án điếm để nâng cao chất lượng xét xử các loại án.

- Phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan để giải quyết, xét xử án và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo đúng quy định của pháp luật; không để những người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bỏ trốn.

- Phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn trong việc theo dõi các trường hợp được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và được hoãn chấp hành án phạt tù để có biện pháp xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Tòa án nhân dân về công tác giải quyết, xét xử các loại án, việc và thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020. Ban pháp chế trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Các thành viên Ban pháp chế;
- DB HĐND huyện khóa XX;
- Lưu BPC, VP;



Lường Thị Nhung

Số: 193/BC-VKSTG

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình chấp hành pháp luật 6 tháng đầu năm,
phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020
tại kỳ họp thứ 11 khoá XX Hội đồng nhân dân huyện Tuần Giáo
(Số liệu báo cáo từ 01/12/2019 đến 31/5/2020)

Phần I

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH VI PHẠM VÀ TỘI PHẠM

1. Về an ninh, chính trị:

Về tình hình an ninh chính trị cơ bản được giữ vững và ổn định. Không có vụ án nào thuộc lĩnh vực an ninh, chính trị.

2. Tội phạm về sở hữu, trật tự quản lý kinh tế, môi trường:

Tình hình tội phạm về xâm phạm sở hữu xảy ra trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp, chủ yếu là tội phạm trộm cắp tài sản. Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã khởi tố 11 vụ 11 bị can, trong đó: trộm cắp tài sản 10 vụ 10 bị can; Vi phạm quy định khai thác và bảo vệ rừng: 01 vụ 01 bị can, giảm 07 vụ 01 bị can so với cùng kỳ năm 2019.

3. Tội phạm về ma túy:

Tình hình tội phạm về ma túy xảy ra trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp, đa dạng về loại ma túy thu giữ. Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã khởi tố 32 vụ 37 bị can (giảm 12 vụ 16 bị can so với cùng kỳ năm 2019), thu giữ: 79,58 gam heroine; 60,19 gam ma túy tổng hợp.

4. Vi phạm và tội phạm trên lĩnh vực trị an, xã hội:

Tội phạm trong lĩnh vực trật tự trị an, xã hội có xu hướng giảm. Cụ thể: Trong 6 tháng đầu năm 2020, CQĐT đã khởi tố 04 vụ 15 bị can (giảm 05 vụ 04 bị can so với cùng kỳ năm 2019), trong đó: Đánh bạc: 03 vụ 12 bị can; Dâm ô với người dưới 16 tuổi: 01 vụ 01 bị can; Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có: 0 vụ 02 bị can).

5. Tội phạm về tham nhũng chức vụ:

Không thụ lý, giải quyết vụ án nào về tham nhũng chức vụ.

6. Vi phạm hoạt động tư pháp – bảo vệ quyền dân chủ của công dân:

Không xảy ra vụ việc nào.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SÁT:

1. Công tác quản lý và giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm:

Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã kiểm sát 19 tố giác, tin báo về tội phạm (cũ: 03; mới: 16). Đã kiểm sát việc giải quyết của CQĐT: 15 tin (trong đó: khởi tố vụ án 03 tin, không khởi tố 8 tin, tạm đình chỉ: 04 tin). Còn đang giải quyết 04 tin, trong thời hạn luật định.

Viện kiểm sát đã tiến hành trực tiếp kiểm sát 01 cuộc đối với Cơ quan điều tra Công an huyện về công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố. Kết thúc kiểm sát đã ban hành kết luận.

Đơn vị đã duy trì trực nghiệp vụ theo đúng quy định, kịp thời tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, chủ động nắm, kiểm sát 100 % vụ việc thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm của cơ quan điều tra, phối hợp với Cơ quan điều tra phân loại xử lý tố giác, tin báo tội phạm, đảm bảo việc giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự:

* **Tổng số án thụ lý, kiểm sát điều tra:** 59 vụ 85 bị can (trong đó: Án cũ năm 2019 chuyển sang: 10 vụ 13 bị can; Án mới khởi tố: 47 vụ 63 bị can; Án nơi khác chuyển đến: 01 vụ 08 bị can; Án nhận điều tra lại: 01 vụ 01 bị can). Cơ quan điều tra đã giải quyết: 44 vụ 65 bị can (trong đó: Kết thúc điều tra đề nghị truy tố: 42 vụ 65 bị can; Tạm đình chỉ điều tra: 02 vụ 0 bị can về tội Trộm cắp tài sản do hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can theo điểm a khoản 1 điều 229 bộ luật tố tụng hình sự). Còn đang giải quyết: 15 vụ 20 bị can, trong thời hạn luật định.

Viện kiểm sát đã chủ động kiểm sát chặt chẽ 100% số vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tích cực nghiên cứu nội dung hồ sơ vụ án để đề ra yêu cầu điều tra. Viện kiểm sát đã đề ra 49 yêu cầu điều tra. Nâng cao trách nhiệm trong việc phê chuẩn các quyết định tố tụng đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Hàng quý tiến hành giao ban giữa các cơ quan tiến hành tố tụng để đánh giá những kết quả đã làm được, rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại, xác định án điểm, đã xác định 09 vụ án điểm; tham gia khám nghiệm hiện trường 09 vụ, khám nghiệm tử thi 03 trường hợp.

* **Tổng số án Viện kiểm sát thụ lý, giải quyết:** 42 vụ 65 bị can (trong đó: Án cũ năm 2019 chuyển sang: Không; Án mới thụ lý: 42 vụ 65 bị can). Đã ra quyết định truy tố: 38 vụ 58 bị can. Hiện đang giải quyết: 04 vụ 07 bị can.

Lãnh đạo đơn vị thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, Kiểm sát viên giải quyết án hình sự nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm, phổ biến quán triệt các văn bản hướng dẫn mới, các Kiểm sát viên chủ động nghiên cứu hồ sơ, tranh thủ sự chỉ đạo của cấp trên, tham khảo học hỏi từ các đơn vị bạn, đề xuất quan điểm truy tố đúng người đúng tội và đúng quy định.

* **Tổng số án kiểm sát xét xử:** 38 vụ 58 bị cáo (trong đó: Án cũ: 0 vụ/ 0 bị cáo; Án mới: 38 vụ 58 bị cáo). Tòa án đã giải quyết: 31 vụ 44 bị cáo (xét xử). Còn đang giải quyết: 07 vụ 14 bị cáo, trong thời hạn luật định.

VKS phối hợp với Tòa án xét xử 04 vụ án điểm, tổ chức 16 phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên

Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã chủ động nghiên cứu kỹ hồ sơ, chuẩn bị đề cương xét hỏi và dự kiến các tình huống xảy ra tại phiên tòa, chủ động tích cực tranh luận với bị cáo, Luật sư, người bào chữa để bảo vệ quan điểm truy tố, làm rõ sự thật khách quan của vụ án, không làm oan người vô tội và không bỏ lọt tội phạm. Không có trường hợp nào VKS truy tố Tòa án tuyên không phạm tội.

3. Công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù:

* *Kiểm sát việc bắt, tạm giữ:* 60 người bị tạm giữ (cũ: 02, mới: 58, trong đó: Bắt quả tang: 49; giữ người trong trường hợp khẩn cấp: 05; đầu thú: 02; bắt truy nã: 02). Đã giải quyết: 58 đối tượng, trong đó: khởi tố chuyển tạm giam: 38 người; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 18 người; truy nã chuyển tạm giam: 02 người. Hiện còn: 02 người, trong thời hạn luật định.

* *Kiểm sát tạm giam:* Đã kiểm sát được 85 người tạm giam (số cũ: 35; số mới: 50). Giải quyết: 52 người (chuyển đi nơi khác: 46; Áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 05; HĐXX cho hưởng án treo: 01; Chết: 02 người (chết do bệnh lý). Còn lại: 31 người, trong thời hạn luật định.

Viện kiểm sát đã kiểm sát trực tiếp một mặt (quý 1), toàn diện (6 tháng đầu năm) đồng thời phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Tuần Giáo kiểm tra, giám sát việc tuân theo pháp luật trong công tác tạm giữ, tạm giam. Kết thúc các cuộc kiểm sát đã ban hành kết luận.

4. Công tác kiểm sát giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động, phá sản doanh nghiệp, các việc khác theo quy định của pháp luật:

4.1. Công tác kiểm sát giải quyết sơ thẩm vụ, việc Dân sự, Hôn nhân gia đình:

*** Án dân sự:**

+ Án Hôn nhân gia đình

- Tổng số VKS đã kiểm sát việc thụ lý: 131 vụ (Số cũ:0; Số mới: 131 vụ). Tòa án đã giải quyết: 92 vụ, trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 83 vụ; Đình chỉ: 06 vụ; Xét xử: 03 vụ HNGĐ - KSV tham gia phiên tòa. Hiện còn tồn: 39 vụ HNGĐ

+ Án Dân sự tranh chấp

Tổng thụ lý 23 vụ DSTC (cũ: 01, mới: 20, tiếp tục giải quyết: 02 vụ).Tòa án đã giải quyết: 12 vụ trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 06 vụ DSTC; Đình chỉ: 04 vụ DSTC; Tạm đình chỉ: 02 vụ DSTC. Hiện còn tồn: 11 vụ, trong thời hạn luật định.

+Về việc dân sự: Tổng số VKS đã kiểm sát việc thụ lý: 01 việc HNGĐ (Số cũ:0; Số mới: 01 việc). Tòa án đã giải quyết: 01 việc - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Hiện còn tồn: không.

Trong kỳ báo cáo, VKS phối hợp với Tòa án tổ chức 03 phiên tòa rút kinh nghiệm cho cán bộ, kiểm sát viên trong đơn vị.

4.2. Án Kinh doanh – thương mại, Hành chính, Lao động, phá sản doanh nghiệp và các việc khác theo quy định của pháp luật:

Viện kiểm sát thụ lý kiểm sát: Không

*** Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án**

- Tổng thụ lý: Không.

5. Công tác kiểm sát thi hành án:

5.1. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự:

- Tù có thời hạn: Tổng thụ lý: 71 bị án (cũ: 18, mới: 53); Đã ra QĐ thi hành: 71 bị án; đã thi hành: 62 bị án; đình chỉ chấp hành hình phạt tù: 02 bị án; ra quyết định hoãn thi hành án: 02 bị án. Hiện chưa thi hành: 05 bị án (Hoãn: 04 bị án; trốn 01 bị án, đã ra lệnh truy nã).

- Án treo: Tổng số phải thi hành: 31 bị án (cũ: 19; mới: 12). Đã ra quyết định thi hành: 31 bị ánĐã thi hành xong: 02 bị án. Hiện còn đang bị giám sát, giáo dục: 29 bị án, trong thời hạn luật định.

- Cải tạo không giam giữ: 01 bị án (số cũ: 01; mới: 0), Tòa án đã ra Quyết định thi hành: 01 bị án; đã thi hành xong: 01. Đang bị giám sát, giáo dục: Không.

- Viện kiểm sát đã tiến hành 01 cuộc kiểm sát trực tiếp tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tuần Giáo và 06 xã về công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án treo và cải tạo không giam giữ. Kết thúc kiểm sát đã ban hành 07 kết luận đối với công tác này.

5.2. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự:

Kết quả 6 tháng đầu năm 2020 đã kiểm sát 07 hồ sơ đề nghị xét miễn giảm nghĩa vụ THA với số tiền miễn giảm 41.916.500 đồng (trong đó: 04 hồ sơ miễn với số tiền miễn 28.454.000 đồng, 03 hồ sơ giảm với số tiền giảm 13.462.500 đồng); Tham gia tiêu hủy vật chứng 42 vụ, khối lượng ma túy tiêu hủy là 54,97 gam Heroine ; 35,4 gam ma túy tổng hợp và một số tang vật khác; tiến hành xác minh 15 trường hợp chưa có điều kiện thi hành án.

Kiểm sát tổng số: 212 việc/6.096.803.000 đồng (Cũ: 79 việc/ 4.878.738.000 đồng, mới: 133 việc/ 1.218.065.000 đồng; Đã kết thúc thi hành án: 126 việc/ 571.267.000 đồng (trong đó đã thi hành xong: 118 việc/ 258.719.000 đồng, Đình chỉ: 04 việc/ 190.595.000 đồng (trong đó đình chỉ miễn thi hành án: 03 việc/28.454.000 đồng), Ủy thác đi: 04 việc/ 108.500.000 đồng, Giám: 0 việc/ 13.462.000 đồng). Đang giải quyết: 86 việc/ 5.525.527.000 đồng (trong đó: Số có ĐKTHA: 25 việc/ 1.082.262.000 đồng; Hoãn thi hành án 01 việc/ 10.000.000 đồng; Số chưa có ĐKTHA: 60 việc/ 4.433.265.000 đồng).

Viện kiểm sát đã tiến hành 01 cuộc trực tiếp kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong thi hành án dân sự tại Chi cục THADS huyện Tuần Giáo. Kết thúc kiểm sát đã ban hành kết luận.

6. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại – tố cáo:

* *Công tác tiếp công dân:* Trong 6 tháng đầu năm 2020: tiếp 02 lượt công dân.

* *Công tác tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại – tố cáo:*

Viện kiểm sát đã tiếp nhận: 04 đơn (qua tiếp công dân: 01 đơn, qua nguồn khác 03 đơn, trong đó cũ: 0; mới: 04 đơn).

- Đã giải quyết: 04 đơn / 04 việc, trong đó:

+ 02 đơn / 02 việc – Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS đã chuyển đơn đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần Giáo để giải quyết theo thẩm quyền;

+ 01 đơn khiếu nại/ 01 việc – Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS đã chuyển đơn đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần Giáo để giải quyết theo thẩm quyền;

+ 01 đơn khiếu nại/ 01 việc – Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS, VKS đã ra quyết định giải quyết khiếu nại.

- Còn: Không.

7. ĐÁNH GIÁ CHUNG

*** Ưu điểm**

Ngay từ đầu năm đơn vị đã xây dựng kế hoạch công tác đề ra các biện pháp để làm tốt công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Lãnh đạo đơn vị đã lãnh đạo, chỉ đạo KSV, cán bộ trong đơn vị thực hiện tốt công tác THQCT và kiểm sát ngay từ giai đoạn tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm, giải quyết án hình sự, kiểm sát 100 % tin báo tố giác tội phạm và 100 % các vụ án điều tra đều được kiểm sát chặt chẽ đảm bảo việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội và không bỏ lọt tội phạm, không có trường hợp nào VKS truy tố Tòa án tuyên không phạm tội, đảm bảo việc phê chuẩn các quyết định tố tụng có căn cứ đúng pháp luật. Về cơ bản đơn vị đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và một số chỉ tiêu nghiệp vụ 6 tháng đầu năm do ngành đã đề ra, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

*** Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân**

- Hạn chế, thiếu sót:

Bên cạnh những kết quả, thành tích đã đạt được cũng còn hạn chế, thiếu sót cần khắc phục đó là: tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu nghiệp vụ còn chưa cao. Việc phát hiện vi phạm trong hoạt động tư pháp của cơ quan tư pháp để ban hành kháng nghị, kiến nghị còn ít.

*** Nguyên nhân**

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, tình hình dịch bệnh COVID 19 có diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến việc phát hiện, xử lý tội phạm và thực hiện các chỉ tiêu nghiệp vụ của đơn vị.

- Tình hình tội phạm trong kỳ báo cáo có xu hướng giảm về số lượng nhưng có phương thức, thủ đoạn, tính chất ngày càng tinh vi, xảo quyệt và nghiêm trọng hơn. Một số tin báo, án do Cơ quan điều tra thụ lý, khởi tố trong thời điểm cuối tháng 5/2020 và có tính chất phức tạp, nhiều đối tượng phải tiến hành xác minh tại nhiều địa điểm, một số vụ việc chưa xác định được bị can, chưa biết bị can đang ở đâu ...gây khó khăn cho công tác xác minh, làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết vụ việc, vụ án.

- Đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên còn phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác, một số kiểm sát viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm. Nhân sự có nhiều biến động

do kiểm sát viên, kiểm tra viên nghỉ thai sản...do đó ảnh hưởng phần nào đến hiệu quả công tác nghiệp vụ cũng như tiến độ hoàn thành các chỉ tiêu nghiệp vụ.

- Việc phát hiện vi phạm trong hoạt động tư pháp của cán bộ, kiểm sát viên còn hạn chế.

- Về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác còn thiếu, kinh phí phục vụ cho công tác nghiệp vụ còn hạn hẹp.

*** Kiến nghị**

- Cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, Mặt trận tổ quốc huyện.

- Đề nghị Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện quan tâm hơn nữa đến công tác kiểm sát, hỗ trợ thêm ngân sách để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Đề nghị UBND huyện có sự chỉ đạo các ban ngành phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp trên địa bàn làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 và kết luận số 79/KL-TW ngày 28/7/2010 của Bộ chính trị; Chỉ thị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân Tối cao và Kế hoạch của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu nghiệp vụ của đơn vị, của Ngành đã đề ra. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của các Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động điều tra, làm tốt công tác nắm, kiểm sát việc tiếp nhận và giải quyết tin báo, công tác khám nghiệm hiện trường khám nghiệm tử thi và phê chuẩn các quyết định khởi tố, công tác đánh giá chứng cứ, lấy lời khai, hỏi cung....

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, bảo đảm kịp thời, chính xác, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành và các yêu cầu của lãnh đạo Viện.

- Chú trọng làm tốt công tác quản lý, giáo dục bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên. Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Ngành, nhằm xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên “*vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và chuyên môn trong tình hình mới.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 của Viện trưởng VKSNDTC và Kế hoạch thi đua khen thưởng của VKSND tỉnh Điện Biên. Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua chào mừng 60 năm ngày thành lập Ngành Ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2020) và hưởng ứng tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Ngành, địa phương phát động.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản bảo đảm tiết kiệm, có hiệu quả, phục vụ nhiệm vụ công tác; nêu cao tinh thần dân chủ, đoàn kết nội bộ, xây dựng cơ quan đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Chi bộ trong sạch tiêu biểu, công đoàn vững mạnh trong năm 2020.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan liên ngành tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật cho người dân;

- Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan tư pháp và các cơ quan hữu quan trên địa bàn để kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo tình hình chấp hành pháp luật của đơn vị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo trong 6 tháng đầu năm và một số phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020./.

Nơi nhận:

- Thường trực – HĐND;
- Ban pháp chế - HĐND;
- Đại biểu HĐND;
- Các đ/c lãnh đạo Viện kiểm sát;
- Lưu.

VIỆN TRƯỞNG



Đào Xuân Kỳ

Số: 60./BC-TA

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 6 năm 2020.

BÁO CÁO

**Công tác giải quyết, xét xử các loại án, việc và thi hành án hình sự
6 tháng đầu năm - Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020
(Tại kỳ họp thứ 11 khóa XX Hội đồng nhân dân huyện)**

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN, VIỆC VÀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

1. Án hình sự: Án năm trước chuyển sang: Không; thụ lý mới: 38 vụ với 58 bị cáo, giảm 10 vụ nhưng tăng 05 bị cáo so với cùng kỳ năm trước. Giải quyết, xét xử: 31/38 vụ đạt 81,5%. Tiếp tục giải quyết 07 vụ, 14 bị cáo đang giải quyết trong thời hạn luật định.

- Án có kháng cáo: Cũ 03 vụ 12 bị cáo;

Kết quả: Y án 01 vụ với 01 bị cáo; sửa 01 vụ với 10 bị cáo; hủy 01 vụ với 01 bị cáo do tại cấp phúc thẩm Luật sư bào chữa cho bị cáo cung cấp chứng mới cần phải điều tra lại từ cấp sơ thẩm (Hủy do nguyên nhân khách quan)

- Án có kháng nghị: Cũ 02 vụ; kết quả: 01 vụ cải sửa từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù, 01 vụ tăng hình phạt đối với bị cáo.

Qua công tác giải quyết xét xử án hình sự, chủ yếu là các nhóm tội: Các tội phạm về ma túy có 22 vụ với 22 bị cáo (trong đó: Nữ có 04 bị cáo; dân tộc ít người có 19 bị cáo). Các tội xâm phạm sở hữu có 04 vụ với 10 bị cáo (dân tộc ít người có 10 bị cáo). Các loại án khác có 05 vụ 12 bị cáo (dân tộc ít người có 07 bị cáo).

Trong công tác xét xử án hình sự đã đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai tại phiên tòa. Các chứng cứ kết tội chủ yếu dựa vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết 08 - NQ/TW và Nghị quyết 49 -NQ/TW của Bộ Chính trị về cải cách Tư pháp. Các vụ án đã thụ lý được giải quyết 100% trong thời hạn luật định. Giải quyết xét xử án hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có oan sai.

Để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Trong 06 tháng đầu năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử án điểm tại trụ sở Tòa án 04 vụ 06 bị cáo, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm 10 phiên tòa hình sự.

2. Án dân sự tranh chấp:

Án năm trước chuyển sang: 05 vụ; thụ lý mới: 20 vụ, tổng cộng: 25 vụ, tăng 07 vụ so với cùng kỳ năm trước; (tranh chấp quyền sử dụng đất 16 vụ; tranh chấp hợp đồng vay tài sản 08 vụ; tranh chấp khác 01 vụ).

Đã giải quyết xong: 10/25 vụ đạt 40%; trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 06 vụ, đình chỉ 04 vụ, do các đương sự tự thỏa thuận và nguyên đơn đã rút đơn khởi kiện. Tiếp tục giải quyết 15 vụ đang trong thời hạn luật định (trong đó tạm đình chỉ 02 vụ để chờ kết quả giải quyết của cơ quan chuyên môn, tạm đình chỉ 01 vụ chờ kết quả giải quyết của vụ án khác).

Trong công tác giải quyết án dân sự tranh chấp Tòa án đã cố gắng tiến hành hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án luôn tôn trọng quyền tự định đoạt về tài sản của các đương sự; đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

3. Án Hôn nhân & gia đình:

Năm trước chuyển sang: Không; thụ lý mới: 132 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước tăng 62 vụ. Giải quyết, xét xử: 93/123 vụ đạt 70,45% (Xét xử 02 vụ; công nhận sự thỏa thuận của đương sự 85 vụ; đình chỉ 06 vụ); đang giải quyết 39 vụ trong thời hạn luật định. Án có kháng cáo, kháng nghị: Không.

Trong công tác giải quyết, xét xử án hôn nhân và gia đình Tòa án đã cố gắng hòa giải để các bên quay lại đoàn tụ. Tìm hiểu các nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn từ đó có hướng để giải quyết vụ án thấu tình, đạt lý, đảm bảo các quyền của người phụ nữ và người con chưa thành niên. Trong công tác giải quyết án Hôn nhân và gia đình: Lý do xin ly hôn là do tính tình không hợp nhau, chồng nghiện chất ma túy.

4. Công tác Thi hành án hình sự và xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước:

4.1. Công tác Thi hành án hình sự: Là khâu quan trọng, sau cùng của hoạt động tố tụng. Đảm bảo các bản án đã có hiệu lực pháp luật đều được đưa ra thi hành. Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đã có sự phối hợp tốt với cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Tuần Giáo đưa những người bị kết án đi thi hành đầy đủ, kịp thời, không có trường hợp nào để quá thời hạn không ra quyết định thi hành án.

Ra quyết định 69 người bị kết án; trong đó: Tù có thời hạn 57 bị án, án treo 12 bị án. Trong tổng số 69 bị án thì đình chỉ 02 bị án (do chết), hoãn thi hành án 02 bị án.

Hoãn chấp hành án cũ: 04 người hoãn thi hành án đều nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Trốn chấp hành án: 01 người (đang truy nã).

4.2. Công tác xét giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước: Thụ lý: 07 hồ sơ với số tiền là 41.916.500đ. Các trường hợp được xét giảm đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật cho những người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập hoặc mức thu nhập rất thấp không đảm bảo cuộc sống bình thường.

5. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Không.

6. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tòa án không có đơn khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực hành chính. Không có đơn khiếu nại về các bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật. Không có đơn tố cáo về hành vi vi phạm hoạt động tư pháp của cán bộ Tòa án.

Khiếu nại trong tố tụng dân sự: Không.

Công tác tiếp dân của tổ hành chính - tư pháp: Đã tiếp 11 lượt công dân. Đơn vị luôn chú trọng công tác tiếp dân, ý kiến của nhân dân chủ yếu là tìm hiểu về thủ tục tố tụng dân sự và các quan hệ pháp luật dân sự, Luật hôn nhân gia đình, Luật đất đai. Đơn vị đã mở sổ ghi chép đầy đủ ý kiến của công dân, giải thích đầy đủ, đúng vấn đề cần tìm hiểu của công dân bằng hình thức trực tiếp hoặc bằng văn bản.

II. CÔNG TÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN:

Tòa án đã có sự phối hợp tốt với Đoàn hội thẩm. Tổ chức và phân công cho Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các vụ án đạt kết quả tốt. Tạo điều kiện thuận lợi để HTND nghiên cứu hồ sơ trước khi xét xử; các vị HTND được phân công xét xử đã sắp xếp thời gian, công việc của cơ quan và đến tham gia nghiên cứu hồ sơ, xét xử đảm bảo qui định. Trong công tác xét xử các vị HTND đã thể hiện được vai trò độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Tòa án đảm bảo các chế độ chính sách theo qui định hiện hành cho HTND, 6 tháng đầu năm 2020 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chưa tổ chức tập huấn nghiệp vụ xét xử cho Hội thẩm nhân dân.

Các vị Hội thẩm có ý thức trách nhiệm cao khi được phân công xét xử. Xét xử đã đảm bảo nguyên tắc khi xét xử, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Khi tiến hành tố tụng các đồng chí HTND đều sử dụng trang phục đúng qui định đã thể hiện được tính trang nghiêm tại phiên tòa.

III. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

Đề nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, việc dân sự, áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án đã đề ra nhiều biện pháp đồng bộ như: Tăng cường trách nhiệm của Thẩm phán, công chức và kỹ luật công vụ. Chú trọng cử Thẩm phán đi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, rút kinh nghiệm chuyên môn.

Các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật đã được bổ sung và cụ thể hơn thuận lợi cho công tác áp dụng.

Tập thể lãnh đạo có sự thống nhất chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Cán bộ công chức đều có ý thức và trách nhiệm cao với nhiệm vụ được giao, tạo điều kiện hỗ trợ nhau trong khi thi hành nhiệm vụ.

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thường xuyên có sự trao đổi thông nhất ý kiến trong quá trình tiến hành tố tụng. Đảng ủy chính quyền địa phương xã, thị trấn đã tạo điều kiện và phối hợp với Tòa án, trong giải quyết các vụ án.

2. Tồn tại và nguyên nhân:

Nhận thức pháp luật của người dân có phần hạn chế, không thực hiện được việc cung cấp chứng cứ kịp thời cho Tòa án theo quy định của pháp luật. Đa số người dân nhận thức chưa đúng và đầy đủ cho rằng để khởi kiện ra tòa án chỉ cần viết đơn khởi kiện còn việc giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ là nghĩa vụ của Tòa án nên đã gây khó khăn cho hoạt động giải quyết của Thẩm phán, kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

Không có cán bộ chuyên trách theo dõi công tác Thi hành án hình sự nên trong khâu tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn, nhất là việc kiểm tra, theo dõi các trường hợp người bị kết án phạt tù, cho hưởng án treo và được tạm hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án còn gặp khó khăn, một số quy định của pháp luật còn nhiều bất cập. Mặc dù trong thời gian gần đây Tòa án đã cố gắng mở phiên họp nhưng người bị áp dụng biện pháp hành chính vẫn có tình chống đối bỏ trốn, dẫn đến việc áp dụng các biện pháp tại Tòa án đôi khi chưa đạt được kết quả cao.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG CUỐI NĂM 2020:

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020, đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra từ đầu năm. Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, toàn thể cán bộ công chức, các chức danh tư pháp nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN, VIỆC:

Phần đầu giải quyết, xét xử các vụ án, việc dân sự đạt từ 95% trên tổng số vụ, việc đã thụ lý.

1. Án hình sự:

Phần đầu giải quyết, xét xử các vụ án đạt 95% án đã thụ lý. Không có án bị hủy do vi phạm tố tụng, hạn chế án bị cải sửa, không có án quá thời hạn luật định. Xét xử không để oan sai, không để lọt tội phạm; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tổ chức xét xử lưu động tại địa phương nơi xảy ra tội phạm để tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân.

2. Án hôn nhân gia đình, Lao động, Kinh doanh thương mại, dân sự tranh chấp: Phần đầu giải quyết, xét xử đạt 90% án thụ lý. Không có án quá hạn luật định, không có án bị hủy do vi phạm tố tụng, hạn chế án bị cải sửa.

3. Việc dân sự: Phần đầu giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình đạt 100% việc đã thụ lý.

4. Công tác thi hành án hình sự:

Đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp luật được ra quyết định thi hành.

Phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện thi hành án phạt tù, không để trường hợp nào đã có quyết định thi hành án phạt tù trốn thi hành. 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đảm bảo được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự kịp thời, đầy đủ theo qui định của pháp luật.

Thực hiện 100% các trường hợp uỷ thác tư pháp.

Phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn trong việc theo dõi các trường hợp được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và được hoãn chấp hành án phạt tù để có biện pháp xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

5. Công tác xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án khoản thu nộp ngân sách Nhà nước, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Phần đầu giải quyết đạt 95% vụ, việc đã thụ lý.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: Phân công cán bộ có kinh nghiệm làm công tác tiếp dân, có sổ sách theo dõi ghi chép đầy đủ các ý kiến phản ánh của nhân dân. Tiếp nhận đơn trực tiếp và qua đường công văn, phân loại, trả lời đơn thuộc thẩm quyền và chuyển đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời thông báo cho đương sự biết.

II. CÔNG TÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN:

Phối hợp tốt với Đoàn hội thẩm phân công công xét xử cho Hội thẩm nhân dân đạt 95% trở lên. Khi xét xử đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán và Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Đảm bảo tốt các chế độ, chính sách theo qui định của Nhà nước đối với Hội thẩm. Khi tham gia xét xử, Hội thẩm mặc trang phục và đeo chứng minh Hội thẩm đúng qui định.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ công chức; coi trọng công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến 100% cán bộ công chức.

2. Phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan để giải quyết, xét xử án theo đúng qui định của pháp luật.

3. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra để phát hiện và uốn nắn các biểu hiện sai sót, không để cán bộ có các chức danh tư pháp vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm qui chế chuyên môn.

4. Liên hệ chặt chẽ với đoàn hội thẩm để phân công các đồng chí HTND tham gia xét xử được; đảm bảo 100% Hội thẩm được tham gia tập huấn để nâng cao nghiệp vụ công tác và tham gia xét xử các loại án.

5. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp.

6. Có phương án và tiếp tục đề nghị ngành cấp trên đầu tư, trang bị phương

tiện, máy móc hiện đại cho Tòa án mới có thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đối với công tác thụ lý giải quyết các vụ án về tranh chấp đất đai còn nhiều vướng mắc, Tòa án kiến nghị như sau: Trong quá trình giải quyết tranh chấp đất đai việc tiến hành hòa giải cơ sở là thủ tục bắt buộc, để Tòa án nhân dân đủ điều kiện thụ lý vụ án. Đề nghị UBND các xã, thị trấn hòa giải tranh chấp đất đai theo đúng quy định tại Điều 202 của Luật Đất đai và Điều 88 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Tùy từng trường hợp cụ thể giải thích cho đương sự biết về thẩm quyền giải quyết (nếu hòa giải không thành) để tạo điều kiện cho đương sự. Đối với việc công chứng, chứng thực hợp đồng nói chung, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói riêng đề nghị UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án, việc và thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo. Kính mong được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy - HĐND - UBND và các cơ quan ban ngành liên quan để Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020.

Nơi nhận:

- TTHĐND huyện;
- TAND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu.



Số 210/BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 17 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2020

Thực hiện Thông báo số 40/TB-HĐND ngày 02/6/2020 của HĐND huyện về Kết quả phiên họp Thường trực HĐND về công tác chuẩn bị cho kỳ họp thứ 11, HĐND huyện khóa XX.

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) đã được UBND huyện chú trọng quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó công tác tuyên truyền, giáo dục được coi là thiết yếu, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng được chú trọng. UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị về PCTN.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã kịp thời ban hành 03 kế hoạch, 04 văn bản chỉ đạo, 02 báo cáo về công tác PCTN phù hợp với tình hình thực tế của huyện¹. Qua đó, đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng.

¹ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 13/3/2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 04/3/2020 về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Công văn số 351/UBND-TTr ngày 27/3/2020 về việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Công văn số 369/UBND-TTr ngày 31/3/2020 về việc xây dựng báo cáo thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 452/UBND-VP ngày 23 tháng 4 năm 2020 báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Công văn số 418/UBND-VP ngày 15/4/2020 về việc tham mưu báo cáo sơ kết chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 02/4/2020 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 23/4/2020 về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN

Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp tuyên truyền, phổ biến về PCTN đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, các Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản cấp trên về phòng, chống tham nhũng (*Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020*).

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh – Truyền hình thường xuyên xây dựng và phát thanh các tin, bài, văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương

UBND huyện đã thực hiện việc công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: hệ thống tuyên thanh – truyền hình huyện, Cổng thông tin điện tử huyện (*Tuongiao.gov.vn*) về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

Thực hiện công khai công tác quy hoạch sử dụng đất, tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện: Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 về việc công khai dự toán ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020; Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 về việc công bố công khai dự toán ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 về việc công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương năm 2019; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2019; Công văn số 84/UBND-TCKH ngày 05/02/2020 về việc chuyển nguồn ngân sách, báo cáo quyết toán ngân sách, báo cáo tài chính, công khai tài chính ngân sách nhà nước; Báo cáo số 57/BC-UBND ngày 28/02/2020 tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2020; Thông báo số 321/TB-UBND ngày 19/3/2020 về việc công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2020...

3.2. Việc xây dựng ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách

trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 về quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND huyện; Công văn số 2053/CV-UBND ngày 18/12/2019 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo định mức dự toán duy trì một số dịch vụ công ích đô thị; Văn bản số 16/UBND-NN ngày 06/01/2020 về việc triển khai thực hiện quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành định mức hỗ trợ từng loại dự án, hạng mục, công trình đối với doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản số 238/UBND-TCKH ngày 28/02/2020 về việc báo cáo số lượng xe ô tô hiện có và đề xuất phương án xử lý xe thừa/ thiếu so với định mức.

3.3. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện các quy định theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1211/QĐ-UBND huyện ngày 13/11/2017 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn. Qua triển khai thực hiện nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc chấp hành và đạt được kết quả nhất định, tác phong nề lối làm việc đã có chuyển biến, ứng xử văn minh lịch sự.

Về việc thực hiện chuyển đổi vị trí: Trong kỳ báo cáo, không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; do đã bãi bỏ các quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, hiện tại chưa có Thông tư hướng dẫn thực hiện.

3.4. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản” và các quy định của pháp luật về công tác kê khai và công khai bản kê khai TSTN.

Hiện tại chưa có Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh về kê khai tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; do đó UBND huyện Tuần Giáo chưa thực hiện việc kê khai, tài sản năm 2019.

3.5. Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế “một cửa”, một cửa liên thông theo đúng quy định, các công việc đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại cơ quan hành chính nhà nước.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. UBND huyện đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Để nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, đồng thời thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành, UBND huyện ban hành 11 Kế hoạch, 02 văn bản chỉ đạo, kịp thời ban hành Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Tuần Giáo².

Đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), thực hiện các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước; UBND huyện đã ban hành 01 Kế hoạch và 09 văn bản chỉ đạo³, đồng thời chỉ đạo tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính trong thời gian phòng, chống Covid-19, không để dịch bệnh và các biện pháp giãn cách xã hội làm ảnh hưởng tới kết quả cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện. Tổ chức tập huấn, cấp 173 chứng thư số cho cơ quan, đơn vị và cá nhân; thực hiện việc ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý và điều hành tại 33 cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng Internet đảm bảo theo quy định. Tổ chức có hiệu quả các cuộc họp trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

² Kế hoạch số 2139/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về CCHC huyện Tuần Giáo năm 2020; Kế hoạch số 2143/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2020 của UBND huyện về việc rà soát đánh giá TTHC năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 06/01/2020 của UBND huyện về kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 14/01/2020 của UBND huyện về Truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2020 của UBND huyện về tuyên truyền CCHC Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020...

³ Kế hoạch số 1143/KH-UBND ngày 25/7/2019 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020; Công văn số 21/UBND-VP ngày 06/01/2020 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ kết nối, tích hợp và vận hành Cổng dịch vụ công Quốc gia trên địa bàn huyện; Công văn số 70/UBND-VP ngày 20/01/2020 về việc chấn chỉnh, khắc phục tình trạng quá hạn, chuyển gửi báo cáo trong giải quyết TTHC và tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 73/UBND-VP ngày 30/01/2020 về việc hướng dẫn, tra cứu, khai thác thông tin thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; Công văn số 163/UBND-VP ngày 14/02/2020 về việc tuyên truyền khuyến nghị người dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến để hạn chế tiếp xúc nơi đông người...

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện chưa phát hiện vụ tham nhũng xảy ra trên địa bàn.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Bám sát chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng tỉnh và Thanh tra tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện chiến lược quốc gia PCTN và Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng, cụ thể hóa việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện cho phù hợp, đạt hiệu quả, đúng quy định.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã triển khai 01 cuộc thanh tra trách nhiệm theo Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về thanh tra trách nhiệm về việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019.

6. Phát huy vai trò của xã hội về PCTN

Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên tiếp tục thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trong nhân dân, tạo đồng thuận trong nhân dân về PCTN. Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định.

Trên cơ sở tuyên truyền, vận động, kiểm tra, nhắc nhở. Sự tự giác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong công tác đấu tranh, PCTN, việc phát huy nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đoàn thể trong việc phát hiện, tố giác về tham nhũng.

7. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch PCTN. Chỉ đạo Thanh tra huyện lập kế hoạch, tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Diễn biến tình hình tội phạm

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật còn diễn biến khá phức tạp như: trộm cắp tài sản, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, đánh bạc, vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản... phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể huyện, đơn vị trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức của nhân dân về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, đề cao cảnh giác trong quản lý tài sản và

giáo dục con em trong gia đình không vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội; đồng thời tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện liên tục mở đợt tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Qua đó góp phần kiềm chế hoạt động của các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, ổn định tình hình an ninh trật tự (ANTT) trên địa bàn.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và các Sở, ngành tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; UBND huyện đã kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã ban hành 10 kế hoạch, 08 công văn về công tác phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ rừng, đảm bảo ATGT, giải phóng hành lang an toàn giao thông trên địa bàn *(có biểu chi tiết kèm theo)*.

UBND huyện đã chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai công tác đảm bảo ANTT năm 2020 đến cấp ủy Đảng, chính quyền 19 xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trong tình hình mới. Chỉ đạo cơ quan chức năng xây dựng các kế hoạch, mở các đợt cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm; tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, điều hành.

Căn cứ các chương trình, kế hoạch, công văn chỉ đạo của UBND huyện và Ban Chỉ đạo huyện, các cơ quan, ban, ngành thành viên và Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tội phạm nghiêm túc, hiệu quả gắn với việc thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Công tác tuyên truyền, phòng chống tội phạm

UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – truyền hình, Phòng Văn hóa – Thông tin phối hợp với Phòng Tư pháp, Công an huyện, và UBND các xã tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm. Qua đó, phát hiện âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm để nâng cao tinh thần cảnh giác. Kết quả công tác tuyên truyền cụ thể như sau:

- Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện đã phối hợp với Công an huyện, phòng Tư pháp huyện đưa 78 tin bài có nội dung về phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước về công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm tới quần chúng nhân dân các dân tộc trong huyện; chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân huyện kịp thời đưa tin về hoạt động xét xử các vụ án trên địa bàn huyện, qua đó lồng ghép phổ biến, tuyên truyền

phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, đồng thời phục vụ công tác răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Công an huyện tăng cường quán triệt các đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn, tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật, thông qua các buổi họp bản, khối phố và trực tiếp tại các cơ quan, trường học đã lồng ghép tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy; phòng, chống mua bán người và tệ nạn xã hội. Lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự đã phối hợp với Ban an toàn giao thông huyện tổ chức tuyên truyền về Luật giao thông đường bộ tới các xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đóng trên địa bàn với 14 buổi với 1.159 người tham gia, cấp phát 267 tờ rơi hướng dẫn lái xe an toàn, trao tặng 1.000 khẩu trang cho người tham gia giao thông, phòng chống dịch bệnh Covid-19. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh – Truyền hình huyện xây dựng 01 phóng sự tuyên truyền đảm bảo TTATGT, TTXH năm 2020.

- Phòng Tư pháp phối hợp với 19 xã thị trấn tổ chức 53 buổi tuyên truyền về Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn, thi hành, luật xử lý vi phạm hành chính, phòng chống ma túy, mua bán người... với 3.621 lượt người trên địa bàn huyện.

- Phòng Văn hóa – Thông tin triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; mua bán người trên địa bàn bằng nhiều hình thức trực quan như: xây dựng cụm pano, treo băng rôn, cờ, khẩu hiệu có nội dung tuyên truyền về phòng chống tội phạm; kết quả đã biên soạn 25 tin bài tổ chức tuyên truyền trên xe thông tin lưu động đến các xã, thị trấn; cắt và treo 250 băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền trên các trục đường chính...

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Huyện đoàn đã phát động và tổ chức cho 13.375 cán bộ, hội viên và các gia đình đăng ký thi đua xây dựng gia đình văn hoá, gia đình không có người thân vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội; thông qua các buổi sinh hoạt chi, tổ, đội, sinh hoạt câu lạc bộ, giao lưu văn hóa văn nghệ, hội thi... đã lồng ghép tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm trong 32 buổi, với 3.310 lượt hội viên, đoàn viên tham gia; các cấp hội tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*"; củng cố và duy trì sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ như: "*Phòng, chống tội phạm*"; "*Phòng, chống tệ nạn xã hội*"; "*Phụ nữ với pháp luật*"; "*Nông dân với pháp luật*", "*Tổ xung kích an ninh*... với 6.585 thành viên tham gia.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động đổi mới phương thức dạy học, lồng ghép nội dung phòng, chống tội phạm trong chương trình các môn đạo đức, giáo dục công dân nhằm cung cấp kiến thức, rèn luyện kỹ năng ứng phó cho các em học sinh trong một số tình huống cụ thể; kết hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa dưới hình thức thi tuyên truyền, biểu diễn văn nghệ, thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tội phạm, TNXH, và phòng, chống ma túy cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện, tổ chức cho học sinh, giáo viên ký cam kết không mắc các TNXH.

4. Công tác đảm bảo an ninh chính trị

4.1. Công tác quản lý xuất, nhập cảnh và hoạt động của người nước ngoài

UBND huyện chỉ đạo lực lượng Công an huyện chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể huyện, chính quyền các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức các buổi họp dân tuyên truyền công tác phòng chống tội phạm, vận động nhân dân không đi cư tự do, không xuất cảnh trái phép, ổn định cư trú, sản xuất.

Qua công tác nắm tình hình, quản lý cư trú, trong 6 tháng đầu năm, phát hiện 29 trường hợp xuất cảnh trái phép (*giảm 31 trường hợp so với cùng kỳ năm 2019*), trong đó 25 trường hợp đã trở về địa phương và dẫn theo 04 người đàn ông quốc tịch Trung Quốc. UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện lập hồ sơ làm rõ động cơ, mục đích xuất cảnh, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 trường hợp về hành vi xuất cảnh trái phép và sử dụng thẻ tạm trú, thường trú quá hạn sử dụng, nộp ngân sách nhà nước 10.750.000đồng, đồng thời yêu cầu thực hiện các biện pháp cách ly phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định.

4.2. Kết quả công tác đảm bảo an ninh mạng

UBND huyện chỉ đạo làm tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh văn hóa tư tưởng, bảo vệ bí mật Nhà nước; qua công tác kiểm tra phát hiện 03 đối tượng có hành vi đăng tải, phát tán bài viết có nội dung mê tín, dị đoan và cung cấp thông tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19 trên trang mạng xã hội (Facebook) Công an huyện xác minh, làm rõ sự việc, yêu cầu các đối tượng xóa bài viết, đăng thông tin cải chính và hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

5. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật

5.1. Tội phạm hình sự

Trong 6 tháng đầu năm 2020, xảy ra 15 vụ, bắt 32 đối tượng (*giảm 14 vụ, 03 đối tượng so với cùng kỳ năm 2019*); trong đó: Trộm cắp tài sản 08 vụ, bắt 08 đối tượng; tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 01 vụ, bắt 01 đối tượng; đánh bạc trái pháp luật 05 vụ, bắt 22 đối tượng; dâm ô với người dưới 16 tuổi 01 vụ, bắt 01 đối tượng. Đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chức năng điều tra, làm rõ 14/15 vụ, đạt tỷ lệ 93,3%.

UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chức năng tiếp tục phối hợp với các ban, ngành đoàn thể tổ chức vận động các đối tượng ra đầu thú; nắm bắt nguồn tin tố giác tội phạm từ quần chúng nhân dân, tổ chức vây bắt các đối tượng truy nã. Kết quả: đã vận động đầu thú 02 đối tượng truy nã do Cơ quan CSĐT Công an huyện ra quyết định.

5.2. Tội phạm ma túy

Tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện còn diễn biến phức tạp, nhất là trên các tuyến, địa bàn giáp ranh như Quài Tở, Chiềng Sinh, Chiềng Đông, Phình Sáng...; Phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, manh động, liều lĩnh sẵn sàng chống trả quyết liệt lực lượng chức năng khi bị phát hiện, truy bắt. Trong 6 tháng đầu năm 2020, đã phát hiện 41 vụ, bắt 43 đối tượng (*giảm 12 vụ, 21 đối tượng so với cùng kỳ năm 2019*) về hành vi tàng trữ, mua bán

trái phép chất ma túy và trồng cây thuốc phiện, thu 75,68 gam heroine, 494 viên MTTH (48,4 gam), 0,88 gam thuốc phiện và 450 cây thuốc phiện và nhiều vật chứng khác. Tập trung điều tra, làm rõ 41/41 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt hành chính đối với 12 đối tượng, nộp ngân sách nhà nước 22.000.000 đồng.

UBND huyện đã chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với UBND Phường Sáng phá nhỏ, tiêu hủy 230 cây thuốc phiện (*vô chủ*) trên diện tích 100 m².

Để làm tốt công tác quản lý các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, UBND huyện đã chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, lập danh sách 1.280 người (*giảm 20 người so với năm 2019*) có sử dụng chất ma túy, phối hợp tổ chức công tác cai nghiện tại cộng đồng, điều trị thay thế bằng Methadone cho 390 trường hợp.

5.3. Vi phạm pháp luật về môi trường, thương mại và vệ sinh ATTP

UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, cấp ủy chính quyền các xã, thị trấn thực hiện chương trình, hành động bảo vệ môi trường; đấu tranh phòng, chống các hành vi xâm hại rừng; truy bắt và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác, mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép lâm sản; phát hiện, xử lý một số cơ sở kinh doanh hàng tạp hóa, thực phẩm tiêu dùng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Cụ thể:

5.3.1. Vi phạm pháp luật về môi trường

Phát hiện 52 vụ, 10 đối tượng về hành vi vận chuyển, cất giữ, khai thác lâm sản trái pháp luật và mua bán, tàng trữ lâm sản trái với các quy định của Nhà nước, thu 29,295 m³ gỗ các loại; tạm giữ 01 xe ô tô, 18 xe mô tô, 02 cửa xăng và một số giấy tờ, tài liệu có liên quan. Các lực lượng chức năng lập hồ sơ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nộp ngân sách nhà nước 48.500.000 đồng.

5.3.2. Vi phạm pháp luật về thương mại

Các lực lượng chức năng đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn huyện; ra quyết định xử phạt hành chính đối với 18 cơ sở, cá nhân về hành vi: Vi phạm về không niêm yết hàng hóa tại 15 cơ sở, cá nhân; vi phạm về nhãn hàng hóa 02 cơ sở, cá nhân; vi phạm khác 01 cơ sở, 01 cá nhân, nộp ngân sách nhà nước 12.375.000 đồng, đồng thời tiêu hủy hàng hóa vi phạm.

5.3.3. Vi phạm và vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm

Phát hiện 04 vụ, 04 đối tượng về hành vi vận chuyển hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, vi phạm về an toàn thực phẩm (*tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2019*). Công an huyện lập hồ sơ ban đầu, giao đội Quản lý thị trường số 2 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ, nộp ngân sách nhà nước 3.000.000 đồng, đồng thời tiến hành tiêu hủy số hàng hóa vi phạm; Đội quản lý thị trường số 2 lập hồ sơ, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính 04 vụ, nộp ngân sách nhà nước 4.600.000 đồng.

5.4. Vi phạm pháp luật về TTXH

Phát hiện 15 vụ, 40 đối tượng vi phạm pháp luật về TTXH. Đến nay đã lập hồ sơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 06 vụ, 13 đối tượng, nộp ngân sách nhà nước 21.620.000 đồng.

5.5. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã chỉ đạo lực lượng chức năng tổ chức kiểm tra, xác minh 19 tin (năm 2019 chuyển sang 04 tin, tiếp nhận mới 15 tin). Đến nay đã giải quyết 18/19 tin, đạt 94,7%.

5.6. Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm

Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm được đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật; không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm. Trong 6 tháng đầu năm 2020, tổng số án thụ lý, điều tra 56 vụ, 78 bị can (kỳ trước chuyển sang 15 vụ, 14 bị can; khởi tố mới 39 vụ, 54 bị can; tiếp nhận mới do Công an tỉnh chuyển đến 01 vụ, 08 bị can, điều tra lại 01 vụ, 01 bị can); phục hồi giải quyết 01 vụ, 01 bị can. Kết thúc điều tra, chuyển Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị truy tố 35 vụ, 53 bị can. Tạm đình chỉ 03 vụ, 01 bị can. Chuyển kỳ sau tiếp tục điều tra 18 vụ, 24 bị can.

6. Công tác thi hành án và hỗ trợ tư pháp

Thực hiện kế hoạch phối hợp đảm bảo ANTT, Công an huyện đã phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân bảo vệ an toàn 35 phiên tòa, xét xử 55 bị cáo tại TAND huyện thu hút hàng trăm lượt người tham gia, phục vụ tốt cho công tác răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

7. Công tác quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội (TTATXH)

7.1. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

UBND huyện đã ban hành 02 Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội, trật tự đô thị. Qua đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và vận động quần chúng nhân dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020; huy động lực lượng giải tỏa vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, vỉa hè trên địa bàn huyện; chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, về tình hình vi phạm, lực lượng chức năng phát hiện, xử lý 480 trường hợp vi phạm TTATGT, xử phạt 252.670.000 đồng.

7.2. Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chỉ đạo lực lượng chức năng tổ chức tập huấn nghiệp vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tổ chức buổi tuyên truyền vận động nhân dân giao nộp VK, VLN, CCHT; kết quả, đã vận động giao nộp 83 khẩu súng các loại (44 khẩu súng kíp, 37 khẩu súng bắn bằng hơi cò, 01 khẩu súng hơi, 01 súng quân dụng K50) và 09 kiếm tự

tạo, 01 côn tự tạo, 01 đầu đạn pháo và 13 kích điện đánh bắt thủy sản trái phép. Tổ chức ký cam kết không tàng trữ, sử dụng pháo trái phép cho giáo viên, học sinh tại các trường học và các cụm dân cư trên địa bàn. Triển khai lực lượng đến 93 cơ sở kinh doanh tổ chức ký cam kết đóng cửa, tạm dừng hoạt động và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Chỉ đạo lực lượng chức năng quản lý chặt chẽ các cơ sở ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT.

7.3. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn

Chỉ đạo Công an huyện phối hợp Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình xây dựng 02 tin bài tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và PCCC trên địa bàn, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để quần chúng nhân dân chủ động trong công tác phòng cháy, chữa cháy. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra công tác PCCC tại 227 hộ sản xuất, kinh doanh, 08 cửa hàng xăng dầu trên địa bàn, nhắc nhở các hộ dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn tổ chức 21 buổi tuyên truyền Luật PCCC và vận động các hộ gia đình ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC năm 2020, với 1.416 người đại diện các hộ gia đình tham dự.

8. Công tác phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ ANTQ

UBND huyện đã tăng cường chỉ đạo các cơ quan, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị 09 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ”; Nghị quyết số 06 của Chính phủ quy định biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia; đồng thời đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch để chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành chức năng đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và các nghị quyết liên tịch trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng và triển khai nhiều kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm và các tai, tệ nạn xã hội, gắn với thu hồi vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn toàn huyện; chủ động tổ chức hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường quán triệt, triển khai công tác đảm bảo ANTT và vận động cán bộ, công nhân viên, viên chức, học sinh, sinh viên tích cực tham gia; củng cố, kiện toàn và duy trì hiệu quả hoạt động các bản, khối phố đạt tiêu chí "Điểm sáng" về phong trào về ANTT; tổ chức 46 buổi tuyên truyền phòng chống tội phạm, PCCC, phòng chống dịch bệnh Covid-19 và phát động phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ, với 5.056 người đại diện cho các hộ gia đình tham dự; tổ chức tuyên truyền, nhắc nhở 08 hộ gia đình có hành vi tự ý phát rừng tái sinh làm nương rẫy; qua vận động, các hộ dân đã ký cam kết không tái phạm, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về trồng và khai thác rừng.

9. Công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về TTATXH

Ngày 17/01/2020, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự. Tiến hành lựa chọn 02 xã (*Nà Tông và Pú Xi*) là địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT thực hiện chuyển hóa trong năm 2020. Qua đó, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp, đồng thời huy động lực lượng các ban, ngành cùng tham gia nhằm thực hiện thành công mục tiêu chuyển hóa 02 địa bàn xã, trọng điểm, phức tạp về TTATXH đã lựa chọn. Cụ thể: Tại 02 xã đang thực hiện chuyển hóa, đã tổ chức 02 Hội nghị triển khai công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT với 109 người đại diện các ban ngành, đoàn thể xã và chính quyền các bản tham dự.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí kết hợp với việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, giao tự chủ tài chính, gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, khai thác hiệu quả các nguồn thu.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND huyện về Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 trên địa bàn huyện. Qua đó chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tuyên truyền Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

2. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực

2.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ và quy định rõ việc sử dụng, bảo quản trang thiết bị làm việc, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

Nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP thực hiện cắt giảm những khoản chi mua sắm, sửa chữa chưa thật sự cần thiết, tiết kiệm các khoản chi

hành chính như: xăng, dầu, hội nghị, văn phòng phẩm. Thực hiện việc mua sắm tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hiện hành trong các bước: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN, ...

Tổng kinh phí tiết kiệm trong 6 tháng đầu năm 2020: 10.404 triệu đồng, gồm:

+ Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: 10.175 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua xét duyệt quyết toán: 22 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua thẩm tra quyết toán đầu tư XD CB: 57 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua đấu thầu, chào hàng cạnh tranh: 150 triệu đồng.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai tích cực, điều hành ngân sách theo dự toán đầu năm, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, chi cho con người, các chế độ cho các đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội.

2.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Thực hiện đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên, ...

Việc sử dụng máy móc, thiết bị, phương tiện trên đúng mục đích, đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, không sử dụng tài sản công vào mục đích cá nhân.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình về việc mua sắm tài sản từ ngân sách Nhà nước (Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; ...)

Khai thác tốt mạng Internet, công nghệ thông tin, hệ thống Hồ sơ công việc giảm dần việc phát hành, gửi văn bản giấy tờ hành chính theo truyền thống;

sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện tạo điều kiện thuận lợi trong xử lý công việc đảm bảo kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

2.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

UBND huyện đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản. Thực hiện việc phân cấp quản lý và ủy quyền cho cơ quan, đơn vị làm đại diện chủ đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán các công trình, đưa vào sử dụng đúng quy định.

Trong 6 tháng đầu năm 2020 thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 20 công trình, qua thẩm tra thu hồi nộp ngân sách nhà nước 57 triệu đồng.

2.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

UBND huyện đã bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc tương đối đảm bảo, phù hợp với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện điều chuyển, thanh lý tài sản công đúng thẩm quyền và đúng quy định của Luật Quản lý tài sản, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không còn phù hợp với yêu cầu thực tế.

Các cơ quan, đơn vị xác định rõ trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công, đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên có kế hoạch cải tạo, sửa chữa các công trình đã xuống cấp, hư hỏng đáp ứng yêu cầu sử dụng và khai thác phục vụ công việc được giao.

2.6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi...). Phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nhằm hướng dẫn, nhắc nhở, xử lý về việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý khai thác khoáng sản theo quy định.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường. Kết hợp trồng rừng và bảo vệ rừng hiện có, tập trung phát triển trồng rừng bổ sung đối với phần diện tích đất còn trống. Công tác bảo vệ rừng được củng cố, kịp thời ngăn chặn các nguy cơ gây lãng phí tài nguyên rừng, góp phần bảo vệ, gìn giữ môi trường. Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, các tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm

trong quản lý, bảo vệ khai thác sử dụng các nguồn nước tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả lâu dài.

2.7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy khả năng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các cơ quan, đơn vị rà soát bổ sung quy chế làm việc, tăng cường công tác thực hiện, quản lý sử dụng lao động theo quy định của pháp luật, quy chế của cơ quan; yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức người lao động chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động.

2.8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” góp phần thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy ước, hương ước của cơ quan, cộng đồng dân cư và quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm.

Kịp thời tuyên truyền, nêu gương điển hình trong hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí và phê phán các biểu hiện lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của tập thể, cá nhân trên địa bàn dưới nhiều hình thức.

2.9. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan triển khai và duy trì các hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã ban hành 05 văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định⁴. Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung đơn thư xác minh, tham mưu giải quyết, trả lời công dân đúng quy định; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ.

⁴ Thông báo số 35/TB-UBND ngày 10/01/2020 về việc Thông báo lịch tiếp công dân của UBND huyện Tuần Giáo năm 2020; Công văn số 293/UBND-VP ngày 16/3/2020 của UBND huyện về việc nâng cao trách nhiệm hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Văn bản số 308/UBND-VP ngày 18/3/2020, Văn bản số 432/UBND-VP ngày 20/4/2020, Văn bản số 539/UBND-VP ngày 15/5/2020 về tham gia tiếp công dân định kỳ với lãnh đạo UBND huyện;

2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình huyện, phòng Văn hóa – Thông tin xây dựng các tin bài, phóng sự, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; thông báo trên Cổng thông tin điện tử huyện về lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện.

3. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp công dân 6 tháng đầu năm: 80 lượt với 83 người (Chủ tịch UBND huyện tiếp 01 lượt với 01 người; Ban tiếp công dân huyện tiếp thường xuyên 18 lượt, 21 người; Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 16 lượt, 16 người; công chức tiếp công dân cấp xã tiếp thường xuyên 45 lượt, 45 người).

Nội dung tiếp công dân: đề nghị, phản ánh về tranh chấp đất đai, giải quyết các chế độ luân chuyển công tác, hỗ trợ bảo lữ, thanh toán phụ cấp...

Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban tiếp công dân huyện và công chức tiếp công dân cấp xã đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

4. Công tác tiếp nhận đơn thư

- Trong 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận: 99 đơn (Ban Tiếp công dân huyện tiếp nhận 47 đơn; UBND các xã, thị trấn tiếp nhận 52 đơn; Trong đó 07 đơn tố cáo, 92 đơn đề nghị, phản ánh), trong đó:

+ Có 90 đơn đủ điều kiện xử lý (TC: 03 đơn; ĐN: 87 đơn).

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 04 đơn tố cáo (đơn tố cáo nặc danh; đơn tố cáo có nhiều nội dung thuộc nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết trong đó đã có cơ quan lý giải quyết nội dung tố cáo) và 05 đơn đề nghị (đơn trùng nội dung).

+ Đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện: 07 đơn (TC: 02 đơn; ĐN: 05 đơn).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền cấp huyện: 31 đơn (TC: 01 đơn; ĐN: 30 đơn).

+ Đơn thuộc thẩm quyền cấp xã, thị trấn: 52 đơn.

- Nội dung của các đơn chủ yếu là tranh chấp đất đai, chế độ đền bù giải phóng mặt bằng và một số chính sách xã hội khác.

- Kết quả xử lý đơn như sau:

+ Đối với các đơn đề nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền cấp huyện đã được Ban tiếp công dân chuyển các cơ quan, đơn vị liên quan theo đúng thẩm quyền giải quyết để tham mưu trả lời theo quy định của pháp luật.

+ Đối với các đơn đề nghị phản ánh thuộc thẩm quyền cấp xã, UBND các xã, thị trấn đã giao các công chức chuyên môn kiểm tra, xác minh giải quyết theo quy định.

+ Đối với các đơn không thuộc thẩm quyền đã chuyển và thông báo cho công dân đến cấp có thẩm quyền để giải quyết theo quy định.

+ Đối với đơn tố cáo, UBND huyện đã thành lập tổ kiểm tra, xác minh và có kết luận số 270/KL-UBND ngày 10/3/2020 kết luận nội dung tố cáo theo quy định.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND huyện đã tiến hành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Chiềng Sinh năm 2017, 2018 và 2019. Đoàn thanh tra đang tiến hành thanh tra.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác PCTN, nâng cao nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nói riêng và quần chúng nhân dân nói chung trong đấu tranh PCTN.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018 gồm: Thực hiện tốt việc công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu thập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời các vụ việc tố cáo có liên quan đến tham nhũng, nâng cao chất lượng việc thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng.

4. Tập trung triển khai Kế hoạch công tác PCTN năm 2020; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; Xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị để khuyến khích mọi người tham gia phát hiện hành vi tham nhũng.

5. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, của nhân dân, trách nhiệm của cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN.

6. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị Quyết, chương trình, kế hoạch của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về tăng cường các biện pháp phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

2. Xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ Đại hội Đảng các cấp, kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ huyện và các ngày lễ diễn ra trong 6 tháng cuối năm.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho quần chúng nhân dân, tập trung vào khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về TTATXH, tích cực tham gia đấu tranh phòng chống hiệu quả các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần đảm bảo ANTT trên địa bàn.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; chủ động phòng ngừa và làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, không để xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân, hộ khẩu, công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tích cực giải quyết hiệu quả tình trạng di cư tự do, xuất cảnh trái phép trên địa bàn; quản lý chặt chẽ và tích cực làm tốt công tác vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, hạn chế tình trạng phạm tội có sử dụng vũ khí, vật liệu nổ. Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh mạng.

5. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị chức năng nâng cao hiệu quả công tác lập hồ sơ đưa người vào cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng đối tượng.

6. Chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động mở các đợt cao điểm liên tục tấn công trấn áp các loại tội phạm hình sự, ma túy, mua bán người; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng thuộc Ban chỉ đạo 389 huyện tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ giải quyết có hiệu quả tình trạng hủy hoại rừng, tập trung vào địa bàn các xã Phình Sáng, Ta Ma, Mùn Chung... tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi mua bán, vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép, động vật hoang dã, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, sử dụng chất cấm, các sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin phê phán các hành vi gây lãng phí, biểu dương những gương tốt trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí để đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; trong công tác quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, cần xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, gây lãng phí. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động và chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian tiền bạc của nhân dân.

6. Thực hiện công khai các nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước giao theo đúng quy định.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, tham gia tiếp công dân định kỳ và đột xuất, xử lý kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo. Thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị UBND các xã, thị trấn theo đúng quy định.

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH CÔNG VẤN VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VPPL TRÊN ĐỊA BÀN
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 CỦA UBND HUYỆN TUẦN GIÁO
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày /6/2020 của UBND huyện Tuần Giáo)

| TT | Số ký hiệu văn bản | ngày tháng ban hành văn bản | Nội dung |
|----|--------------------|-----------------------------|---|
| 1 | 1973/KH-UBND | 09/12/2019 | Kế hoạch về PCCC và CNCH mùa hành khô năm 2019 - 2020 |
| 2 | 02/KH-UBND | 10/01/2020 | Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị, về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trên địa bàn huyện Tuần Giáo |
| 3 | 04/KH-UBND | 17/01/2020 | Kế hoạch thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo |
| 4 | 08/KH-UBND | 07/02/2020 | Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự năm 2020 |
| 5 | 10/KH-UBND | 19/02/2020 | Kế hoạch lập hồ sơ đưa người vào TGD, CSGDBB năm 2020 |
| 6 | 19/KH-UBND | 11/02/2020 | Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020 |
| 7 | 27/KH-UBND | 2/18/2020 | Kế hoạch tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền, vận động giao nộp và phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và pháp năm 2020 |
| 8 | 19/KH-UBND | 24/3/2020 | Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020 |
| 9 | 59/KH-BCĐ | 24/3/2020 | Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020 |
| 10 | 55/KH-UBND | 3/20/2020 | Kế hoạch giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ, via hè trên địa bàn huyện Tuần Giáo |

| TT | Số ký hiệu văn bản | Ngày tháng ban hành văn bản | Nội dung |
|----|--------------------|-----------------------------|--|
| 11 | 62/UBND - CA | 11/7/2020 | Công văn đăng ký xây dựng khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "an toàn về an ninh, trật tự" năm 2020. |
| 12 | 2125/UBND-CA | 30/12/2019 | Công văn về tăng cường công tác phòng chống vi phạm về pháo trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 |
| 13 | 02/UBND-VP | 06/01/2020 | Công văn về việc tăng cường ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền chủ quyền phi pháp ở Biên Đông theo đường 9 đoạn trên địa bàn huyện |
| 14 | 17/UBND-VP | 3/23/2020 | Công văn về việc triển khai thực hiện văn bản số 110/UBND-KGVX ngày 19/3/2020 của UBND tỉnh Điện Biên |
| 15 | 361/UBND-CA | 3/30/2020 | Công văn về việc chấn chỉnh công tác PCCC |
| 16 | 422/CV-UBND | 4/16/2020 | Công văn về việc vận động giao nộp và đấu tranh với tội phạm và VPPL về VK, VLN và CCHT trên địa bàn huyện. |
| 17 | 496/UBND-CA | 06/5/2020 | Công văn giải tỏa vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, vỉa hè trên địa bàn huyện Tuần Giáo |
| 18 | 588/UBND-CA | 5/26/2020 | Công văn hướng dẫn báo cáo đánh giá kết quả công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2020 |

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CHI THƯỜNG XUYÊN DÙNG CHO NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2020 của UBND huyện Tuần Giáo)

| TT | Nội dung/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần | Điểm tối đa | Điểm tự đánh giá |
|--------------------------|---|-------------|------------------|
| Tổng cộng (A+B+C) | | 100 | 85 |
| A. | Kết quả tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương) | 30 | 20 |
| 1 | Tiết kiệm dưới 5% so với dự toán kinh phí được giao | 10 | |
| 2 | Tiết kiệm trên 5% đến 9% so với dự toán kinh phí được giao | 20 | 20 |
| 3 | Tiết kiệm trên 9% so với dự toán kinh phí được giao | 30 | |
| B. | Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của các đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp và ngân sách cấp xã | 50 | 50 |
| I | Kết quả chấm điểm của các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc và ngân sách cấp xã | 40 | 40 |
| 1 | Trên 80% đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp và ngân sách cấp xã đạt 80 điểm trở lên | 40 | 40 |
| 2 | Từ 50%- 80% đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp và ngân sách cấp xã đạt 80 điểm trở lên | 30 | |
| 3 | Từ 20% đến dưới 50% đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp và ngân sách cấp xã đạt 80 điểm trở lên | 20 | |
| 4 | Dưới 20% đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp và ngân sách cấp xã đạt 80 điểm trở lên | 10 | |
| II | Kết quả thực hiện giảm biên chế theo kế hoạch, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao | 10 | 10 |
| 1 | Thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định | 10 | 10 |
| 2 | Không thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định | 0 | |
| C. | Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, thanh tra trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | 20 | 15 |
| 1 | Tuyên truyền, phổ biến về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | 10 | 7 |
| 1.1 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | 2 | 2 |
| 1.2 | Mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | 8 | 5 |
| 2 | Hoạt động kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị trực thuộc | 10 | 8 |
| 2.1 | Ban hành kế hoạch kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | 4 | 4 |
| 2.2 | Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra | 6 | 4 |

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày /6/2020 của UBND huyện Tuấn Giào)



| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Kết quả của năm | Kế hoạch của kỳ báo cáo | Kết quả kỳ báo cáo | So sánh với năm | | Ghi chú |
|-----|---|-------------|-----------------|-------------------------|--------------------|-----------------------|----------------------|---|
| | | | | | | So sánh với năm trước | So sánh với kế hoạch | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7=6/4(%) | 8=6/5(%) | 9 |
| I | Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN) | | | | | | | |
| 1 | Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN | | | | | | | |
| | Số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ | triệu đồng | 9.352 | 10.175 | 10.175 | 109% | 100% | |
| 2 | Sử dụng và thanh quyết toán NSNN | | | | | | | |
| | Số tiền đã chi sửa chữa, mua mới phương tiện đi lại | triệu đồng | 563,7 | 550 | 140 | 25% | 25% | Sửa chữa 5 xe ô tô |
| 3 | Sử dụng, quyết toán NSNN lãng phí, sai chế độ | | 65,2 | 0 | 22 | 34% | | |
| 3.1 | Tổng số cơ quan, tổ chức sử dụng NSNN | đơn vị | 44 | 43 | 43 | 98% | 100% | |
| 3.2 | Số lượng cơ quan, tổ chức sử dụng NSNN lãng phí, sai chế độ đã phát hiện được | đơn vị | 7 | | 4 | 57% | | Thu hồi kinh phí sau quyết toán NSNN (sai chế độ) |
| 3.3 | Số tiền vi phạm đã phát hiện | triệu đồng | 65,2 | | 22 | 34% | | |
| II | Trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước | | | | | | | |
| | Phương tiện đi lại (ô tô, mô tô, xe gắn máy) | chiếc | 6 | 6 | 6 | 100 | 100 | Huyện ủy: 2; VP HDND&UBND: 2; |
| III | Trong đầu tư xây dựng; | | | | | | | |
| 1 | Số lượng dự án chưa cần thiết đã cắt giảm | dự án | 2 | | | | | |
| 2 | Số kinh phí tiết kiệm được, gồm: | triệu đồng | 802,4 | 0 | 207 | 26% | | |